

Thời gian làm bài: 45 phút.

I. Phần trắc nghiệm (4 điểm)

Mã đề: 111

Bảng 1. GDP của Hoa Kỳ và Trung Quốc 2004.

Nước	Tổng (tỉ USD)	Cơ cấu giá trị trong GDP (%)		
		Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ
Hoa Kỳ	11667,5	0,9	19,7	79,4
Trung Quốc	1649,3	14,5	50,9	34,6

Câu 1. Căn cứ bảng 1, GDP của Hoa Kỳ và của Trung Quốc 2004 có sự chênh lệch, em hãy cho biết nhận xét nào chưa chính xác về sự chênh lệch giữa hai nước đó?

- A. công nghiệp là ngành có sự chênh lệch lớn nhất về tỉ trọng.
B. Dịch vụ là ngành có sự chênh lệch lớn nhất về giá trị
C. Nông nghiệp của Trung Quốc có giá trị lớn hơn của Hoa Kỳ.
D. GDP của Hoa Kỳ gấp hơn 5 lần GDP của Trung Quốc.

Câu 2. Căn cứ các trang 27, 28, 29 Tập bản đồ Địa lí 11, nhận định nào sau đây chưa chính xác?

- A. Năm 2014 Thái Lan có giá trị xuất siêu. B. Năm 2014 Indonesia có giá trị nhập siêu.
C. 1967 ASEAN có 5 nước tham dự. D. Băng Cốc nằm ở đồng bằng Mê Nam.

Câu 3. Đồng bằng Hoa Bắc (Trung Quốc) hình thành chủ yếu là do sự bồi đắp của sông

- A. Hắc Long Giang. B. Hoàng Hà. C. Tây Giang. D. Trường Giang.

Câu 4. Đặc điểm chế độ mưa ở miền Đông Trung Quốc là

- A. Mưa nhiều vào mùa hạ. B. Mưa quanh năm.
C. Mưa chủ yếu vào thu đông D. Lượng mưa thấp quanh năm.

Câu 5. Căn cứ bảng 1, ngành công nghiệp Hoa Kỳ có giá trị gấp mấy lần giá trị công nghiệp Trung Quốc?

- A. 0,38. B. 7,07. C. 2,74. D. 2,58.

Câu 6. Căn cứ trang 24 Tập bản đồ Địa lí 11, lãnh thổ Trung Quốc trải dài từ:

- A. cận nhiệt đến xích đạo. B. cận nhiệt đến nhiệt đới.
C. cận cực đến ôn đới. D. ôn đới đến nhiệt đới.

Câu 7. Đặc điểm khí hậu của Nhật Bản là

- A. gió mùa, ít mưa và lạnh. B. mưa rất ít và lạnh. C. nhiệt đới gió mùa. D. gió mùa, mưa nhiều.

Câu 8. Đặc điểm nào không đúng với sông ngòi Trung Quốc?

- A. Tạo nên những đồng bằng màu mỡ. B. Nhiều sông lớn.
C. Tây Giang bồi đắp đồng bằng Hoa Nam. D. Hướng chảy Bắc-Nam là chủ yếu.

Câu 9. Trung tâm công nghiệp Xa pô rô nằm trên đảo nào sau đây của Nhật Bản?

- A. Hôc-cai-đô. B. Kiu-xiu. C. Xi-cô-cư. D. Hôn-su.

Câu 10. Các trung tâm công nghiệp lớn của Nhật tập trung nhiều ở đảo nào sau đây?

- A. Kiu-xiu. B. Hôn-su. C. Xi-cô-cư. D. Hôc-cai-đô.

Câu 11. Căn cứ bảng 1, dịch vụ có tỉ trọng nhỏ trong cơ cấu GDP (2004) Trung Quốc là vì

- A. hoạt động dịch vụ còn kém phát triển. B. chưa mở cửa các lĩnh vực dịch vụ trong nước
C. đang chú trọng phát triển công nghiệp. D. tỉ trọng của nông nghiệp quá cao

Câu 12. Đông Nam Á án ngữ con đường biển nối giữa hai đại dương nào?

- A. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương B. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương
C. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương D. Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương.

Câu 13. Căn cứ vào bảng 1, dạng biểu đồ tròn thể hiện cơ cấu GDP của Hoa Kỳ và Trung Quốc. Nếu coi bán kính biểu đồ tròn của Trung Quốc là 1 đơn vị chuẩn thì bán kính biểu đồ tròn của Hoa Kỳ sẽ là :

- A. 7,07. B. 2,66. C. 3,53. D. 1,33.

Câu 14. Nhật trồng phổ biến: lúa gạo, chè, thuốc lá, dâu tằm. Nhưng cây trồng chính là

- A. dâu tằm. B. thuốc lá. C. lúa gạo. D. chè.

Câu 15. Đặc điểm nổi bật của dân cư Nhật Bản là

- A. chủ yếu ở miền núi. B. Tốc độ gia tăng dân số cao. C. Dân số ít. D. dân số già.

Câu 16. Căn cứ trang 22 Tập bản đồ Địa lí 11, Eo biển nào dưới đây không thuộc Nhật Bản?

- A. Eo Malacca. B. Eo Canmôn. C. Eo Ôxumi. D. Eo Chugaru.

Nước	Tổng (tỉ USD)	Cơ cấu giá trị trong GDP (%)		
		Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ
Hoa Kỳ	11667,5	0,9	19,7	79,4
Trung Quốc	1649,3	14,5	50,9	34,6

Câu 1. Căn cứ bảng 1, GDP của Hoa Kỳ và của Trung Quốc 2004 có sự chênh lệch, em hãy cho biết nhận xét nào chưa chính xác về sự chênh lệch giữa hai nước đó?

- A. Dịch vụ là ngành có sự chênh lệch lớn nhất về giá trị
 B. GDP của Hoa Kỳ gấp hơn 5 lần GDP của Trung Quốc.
 C. Nông nghiệp của Trung Quốc có giá trị lớn hơn của Hoa Kỳ.
 D. công nghiệp là ngành có sự chênh lệch lớn nhất về tỉ trọng.

Câu 2. Đặc điểm nổi bật của dân cư Nhật Bản là

- A. Tốc độ gia tăng dân số cao. B. chủ yếu ở miền núi. C. dân số già. D. Dân số ít.

Câu 3. Trung tâm công nghiệp Xa pô rô nằm trên đảo nào sau đây của Nhật Bản?

- A. Hôn-su. B. Xi-cô-cư. C. Kiu-xiu. D. Hôc-cai-đô.

Câu 4. Căn cứ trang 22 Tập bản đồ Địa lí 11, Eo biển nào dưới đây không thuộc Nhật Bản?

- A. Eo Canmôn. B. Eo Malacca. C. Eo Ôxumi. D. Eo Chugaru.

Câu 5. Đặc điểm nào không đúng với sông ngòi Trung Quốc?

- A. Nhiều sông lớn. B. Hướng chảy Bắc-Nam là chủ yếu.
 C. Tây Giang bồi đắp đồng bằng Hoa Nam. D. Tạo nên những đồng bằng màu mỡ.

Câu 6. Căn cứ trang 24 Tập bản đồ Địa lí 11, lãnh thổ Trung Quốc trải dài từ:

- A. cận nhiệt đến nhiệt đới. B. cận nhiệt đến xích đạo. C. cận cực đến ôn đới. D. ôn đới đến nhiệt đới.

Câu 7. Nhật trồng phổ biến: lúa gạo, chè, thuốc lá, dâu tằm. Nhưng cây trồng chính là

- A. chè. B. dâu tằm. C. lúa gạo. D. thuốc lá.

Câu 8. Đông Nam Á án ngữ con đường biển nối giữa hai đại dương nào?

- A. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương
 C. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương D. Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương.

Câu 9. Đặc điểm chế độ mưa ở miền Đông Trung Quốc là

- A. Mưa nhiều vào mùa hạ. B. Lượng mưa thấp quanh năm.
 C. Mưa chủ yếu vào thu đông D. Mưa quanh năm.

- A. Hôn-su. B. Hôc-cai-đô. C. Xi-cô-cư. D. Kiu-xiu.

Câu 11. Căn cứ bảng 1, công nghiệp Hoa Kỳ có giá trị gấp mấy lần giá trị công nghiệp Trung Quốc?

- A. 0,38. B. 2,58. C. 7,07. D. 2,74.

Câu 12. Đặc điểm khí hậu của Nhật Bản là

- A. gió mùa, mưa nhiều. B. gió mùa, ít mưa và lạnh.
 C. mưa rất ít và lạnh. D. nhiệt đới gió mùa..

Câu 13. Căn cứ các trang 27, 28, 29 Tập bản đồ Địa lí 11, nhận định nào sau đây chưa chính xác?

- A. Năm 2014 Indonesia có giá trị nhập siêu. B. Băng Cốc nằm ở đồng bằng Mê Nam.
 C. 1967 ASEAN có 5 nước tham dự. D. Năm 2014 Thái Lan có giá trị xuất siêu.

Câu 14. Đồng bằng Hoa Bắc (Trung Quốc) hình thành chủ yếu là do sự bồi đắp của sông

- A. Hắc Long Giang. B. Trường Giang. C. Hoàng Hà. D. Tây Giang.

Câu 15. Căn cứ bảng 1, dịch vụ có tỉ trọng nhỏ trong cơ cấu GDP (2004) Trung Quốc là vì

- A. tỉ trọng của nông nghiệp quá cao B. đang chú trọng phát triển công nghiệp.
 C. hoạt động dịch vụ còn kém phát triển. D. chưa mở cửa các lĩnh vực dịch vụ trong nước

Câu 16. Căn cứ vào bảng 1, dạng biểu đồ tròn thể hiện cơ cấu GDP của Hoa Kỳ và Trung Quốc. Nếu coi bán kính biểu đồ tròn của Trung Quốc là 1 đơn vị chuẩn thì bán kính biểu đồ tròn của Hoa Kỳ sẽ là :

- A. 3,53. B. 2,66. C. 1,33. D. 7,07.

Bảng 1. GDP của Hoa Kỳ và Trung Quốc 2004.

Nước	Tổng (tỉ USD)	Cơ cấu giá trị trong GDP (%)		
		Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ
Hoa Kỳ	11667,5	0,9	19,7	79,4
Trung Quốc	1649,3	14,5	50,9	34,6

Câu 1. Căn cứ bảng 1, GDP của Hoa Kỳ và của Trung Quốc 2004 có sự chênh lệch, em hãy cho biết nhận xét nào chưa chính xác về sự chênh lệch giữa hai nước đó?

- A. GDP của Hoa Kỳ gấp hơn 5 lần GDP của Trung Quốc.
- B. công nghiệp là ngành có sự chênh lệch lớn nhất về tỉ trọng.
- C. Nông nghiệp của Trung Quốc có giá trị lớn hơn của Hoa Kỳ.
- D. Dịch vụ là ngành có sự chênh lệch lớn nhất về giá trị

Câu 2. Đồng bằng Hoa Bắc (Trung Quốc) hình thành chủ yếu là do sự bồi đắp của sông

- A. Hắc Long Giang.
- B. Hoàng Hà.
- C. Tây Giang.
- D. Trường Giang.

Câu 3. Căn cứ các trang 27, 28, 29 Tập bản đồ Địa lí 11, nhận định nào sau đây chưa chính xác?

- A. Năm 2014 Indonesia có giá trị nhập siêu.
- B. Băng Cốc nằm ở đồng bằng Mê Nam.
- C. 1967 ASEAN có 5 nước tham dự.
- D. Năm 2014 Thái Lan có giá trị xuất siêu.

Câu 4. Nhật trồng phổ biến: lúa gạo, chè, thuốc lá, dâu tằm. Nhưng cây trồng chính là

- A. chè.
- B. thuốc lá.
- C. lúa gạo.
- D. dâu tằm.

Câu 5. Căn cứ bảng 1, dịch vụ có tỉ trọng nhỏ trong cơ cấu GDP (2004) Trung Quốc là vì

- A. chưa mở cửa các lĩnh vực dịch vụ trong nước
- B. hoạt động dịch vụ còn kém phát triển.
- C. tỉ trọng của nông nghiệp quá cao
- D. đang chú trọng phát triển công nghiệp.

Câu 6. Đặc điểm chế độ mưa ở miền Đông Trung Quốc là

- A. Mưa nhiều vào mùa hạ.
- B. Mưa chủ yếu vào thu đông
- C. Lượng mưa thấp quanh năm.
- D. Mưa quanh năm.

Câu 7. Căn cứ trang 22 Tập bản đồ Địa lí 11, Eo biển nào dưới đây không thuộc Nhật Bản?

- A. Eo Malacca.
- B. Eo Chugaru.
- C. Eo Ôxumi.
- D. Eo Canmôn.

Câu 8. Các trung tâm công nghiệp lớn của Nhật tập trung nhiều ở đảo nào sau đây?

- A. Xi-cô-cư.
- B. Kiu-xiu.
- C. Hôc-cai-đô.
- D. Hôn-su.

Câu 9. Căn cứ trang 24 Tập bản đồ Địa lí 11, lãnh thổ Trung Quốc trải dài từ:

- A. cận cực đến ôn đới.
- B. cận nhiệt đến nhiệt đới.
- C. cận nhiệt đến xích đạo.
- D. ôn đới đến nhiệt đới.

Câu 10. Đặc điểm khí hậu của Nhật Bản là

- A. nhiệt đới gió mùa.
- B. gió mùa, ít mưa và lạnh.
- C. gió mùa, mưa nhiều.
- D. mưa rất ít và lạnh.

Câu 11. Căn cứ vào bảng 1, dạng biểu đồ tròn thể hiện cơ cấu GDP của Hoa Kỳ và Trung Quốc. Nếu coi bán kính biểu đồ tròn của Trung Quốc là 1 đơn vị chuẩn thì bán kính biểu đồ tròn của Hoa Kỳ sẽ là :

- A. 1,33.
- B. 7,07.
- C. 2,66.
- D. 3,53.

Câu 12. Đặc điểm nổi bật của dân cư Nhật Bản là

- A. chủ yếu ở miền núi.
- B. dân số già.
- C. Tốc độ gia tăng dân số cao.
- D. Dân số ít.

Câu 13. Đặc điểm nào không đúng với sông ngòi Trung Quốc?

- A. Hướng chảy Bắc-Nam là chủ yếu.
- B. Tạo nên những đồng bằng màu mỡ.
- C. Nhiều sông lớn.
- D. Tây Giang bồi đắp đồng bằng Hoa Nam.

Câu 14. Đông Nam Á án ngữ con đường biển nối giữa hai đại dương nào?

- A. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương
- B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương
- C. Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương.
- D. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương

Câu 15. Trung tâm công nghiệp Xa pô rô nằm trên đảo nào sau đây của Nhật Bản?

- A. Hôn-su.
- B. Hôc-cai-đô.
- C. Kiu-xiu.
- D. Xi-cô-cư.

Câu 16. Căn cứ bảng 1, ngành công nghiệp Hoa Kỳ có giá trị gấp mấy lần giá trị công nghiệp Trung Quốc?

- A. 2,58.
- B. 0,38.
- C. 2,74.
- D. 7,07.

Nước	Tổng (tỉ USD)	Cơ cấu giá trị trong GDP (%)		
		Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ
Hoa Kỳ	11667,5	0,9	19,7	79,4
Trung Quốc	1649,3	14,5	50,9	34,6

Câu 1. Đặc điểm chế độ mưa ở miền Đông Trung Quốc là

- A. Mưa chủ yếu vào thu đông
B. Mưa nhiều vào mùa hạ.
C. Mưa quanh năm.
D. Lượng mưa thấp quanh năm.

Câu 2. Đông Nam Á án ngữ con đường biển nối giữa hai đại dương nào?

- A. Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương.
B. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương
C. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương
D. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương

Câu 3. Căn cứ trang 24 Tập bản đồ Địa lí 11, lãnh thổ Trung Quốc trải dài từ:

- A. ôn đới đến nhiệt đới.
B. cận cực đến ôn đới.
C. cận nhiệt đến nhiệt đới.
D. cận nhiệt đến xích đạo.

Câu 4. Đặc điểm khí hậu của Nhật Bản là

- A. gió mùa, ít mưa và lạnh. B. gió mùa, mưa nhiều. C. nhiệt đới gió mùa.. D. mưa rất ít và lạnh.

Câu 5. Căn cứ trang 22 Tập bản đồ Địa lí 11, Eo biển nào dưới đây không thuộc Nhật Bản?

- A. Eo Canmôn. B. Eo Ôxumi. C. Eo Malacca. D. Eo Chugaru.

Câu 6. Căn cứ bảng 1, dịch vụ có tỉ trọng nhỏ trong cơ cấu GDP (2004) Trung Quốc là vì

- A. tỉ trọng của nông nghiệp quá cao
B. chưa mở cửa các lĩnh vực dịch vụ trong nước
C. hoạt động dịch vụ còn kém phát triển.
D. đang chú trọng phát triển công nghiệp.

Câu 7. Căn cứ bảng 1, ngành công nghiệp Hoa Kỳ có giá trị gấp mấy lần giá trị công nghiệp Trung Quốc?

- A. 0,38. B. 2,74. C. 2,58. D. 7,07.

Câu 8. Căn cứ bảng 1, GDP của Hoa Kỳ và của Trung Quốc 2004 có sự chênh lệch, em hãy cho biết nhận xét nào chưa chính xác về sự chênh lệch giữa hai nước đó?

- A. Nông nghiệp của Trung Quốc có giá trị lớn hơn của Hoa Kỳ.
B. Dịch vụ là ngành có sự chênh lệch lớn nhất về giá trị
C. GDP của Hoa Kỳ gấp hơn 5 lần GDP của Trung Quốc.
D. công nghiệp là ngành có sự chênh lệch lớn nhất về tỉ trọng.

Câu 9. Đặc điểm nổi bật của dân cư Nhật Bản là

- A. chủ yếu ở miền núi. B. Dân số ít. C. dân số già. D. Tốc độ gia tăng dân số cao.

Câu 10. Nhật trồng phổ biến: lúa gạo, chè, thuốc lá, dâu tằm. Nhưng cây trồng chính là

- A. lúa gạo. B. chè. C. dâu tằm. D. thuốc lá.

Câu 11. Căn cứ các trang 27, 28, 29 Tập bản đồ Địa lí 11, nhận định nào sau đây chưa chính xác?

- A. Năm 2014 Indonesia có giá trị nhập siêu.
B. 1967 ASEAN có 5 nước tham dự.
C. Năm 2014 Thái Lan có giá trị xuất siêu.
D. Băng Cốc nằm ở đồng bằng Mê Nam.

Câu 12. Đặc điểm nào không đúng với sông ngòi Trung Quốc?

- A. Tây Giang bồi đắp đồng bằng Hoa Nam.
B. Tạo nên những đồng bằng màu mỡ.
C. Hướng chảy Bắc-Nam là chủ yếu.
D. Nhiều sông lớn.

Câu 13. Đồng bằng Hoa Bắc (Trung Quốc) hình thành chủ yếu là do sự bồi đắp của sông

- A. Hắc Long Giang. B. Tây Giang. C. Trường Giang. D. Hoàng Hà.

Câu 14. Các trung tâm công nghiệp lớn của Nhật tập trung nhiều ở đảo nào sau đây?

- A. Kiu-xiu. B. Hôn-su. C. Hôc-cai-đô. D. Xi-cô-cư.

Câu 15. Trung tâm công nghiệp Xa pô rô nằm trên đảo nào sau đây của Nhật Bản?

- A. Hôc-cai-đô. B. Xi-cô-cư. C. Kiu-xiu. D. Hôn-su.

Câu 16. Căn cứ vào bảng 1, dạng biểu đồ tròn thể hiện cơ cấu GDP của Hoa Kỳ và Trung Quốc. Nếu coi bán kính biểu đồ tròn của Trung Quốc là 1 đơn vị chuẩn thì bán kính biểu đồ tròn của Hoa Kỳ sẽ là :

- A. 3,53. B. 7,07. C. 2,66. D. 1,33.

I. Phần tư luận (6 điểm)

Câu 1: (2 điểm) Vị trí địa lí Nhật Bản ? Ý nghĩa của vị trí địa lí Nhật Bản?

Câu 2: (2 điểm)

-Nêu mục đích thực hiện chính sách mở cửa nền kinh tế của Trung Quốc?

-Trong nông nghiệp, Trung Quốc đã thực hiện cải tạo và xây dựng mới đường giao thông, hệ thống thủy lợi, áp dụng kĩ thuật mới vào sản xuất, phổ biến giống mới nhằm mục đích tăng năng xuất. Ngoài những việc làm trên, Trung Quốc còn thực hiện những chính sách gì để khuyến khích phát triển nền nông nghiệp?

Câu 3 (3 điểm): Cho bảng: Tốc độ tăng trưởng sản lượng than, điện của Đông Nam Á 2000-2010.

Đơn vị %				
Năm	2000	2005	2008	2010
Than	100	212	311	377
Điện	100	135	157	181

Vẽ hai đường biểu diễn biểu hiện tốc độ tăng trưởng sản lượng than, điện Đông Nam Á giai đoạn 2000-2010.

Lưu ý: Học sinh được sử dụng Tập bản đồ Địa lí 11 của nhà xuất bản giáo dục.

HƯỚNG DẪN: CHẤM BÀI KỂM TRA – CUỐI HỌC KÌ II – MÔN: ĐỊA LÝ 11**Năm học 2020-2021****I. Trắc nghiệm: (4 điểm)**

Đề 111	Đề 112	Đề 113	Đề 114
1. A	1. D	1. B	1. B
2. B	2. C	2. B	2. D
3. B	3. D	3. A	3. A
4. A	4. B	4. C	4. B
5. C	5. B	5. D	5. C
6. D	6. D	6. A	6. D
7. D	7. C	7. A	7. B
8. D	8. C	8. D	8. D
9. A	9. A	9. D	9. C
10. B	10. A	10. C	10. A
11. C	11. D	11. C	11. A
12. C	12. A	12. B	12. C
13. B	13. A	13. A	13. D
14. C	14. C	14. D	14. B
15. D	15. B	15. B	15. A
16. A	16. B	16. C	16. C

II. Tự luận: (6 điểm)**Câu 1: (2 điểm)** Vị trí địa lí Nhật Bản và ý nghĩa của vị trí địa lí ?

-Vị trí địa lí Nhật Bản:	
-Quần đảo Nhật Bản nằm ở Đông Á.	0,5 đ
-Gồm 4 đảo lớn (kể tên) và hàng ngàn đảo nhỏ	0,5 đ
-Ý nghĩa	
-Thuận lợi phát triển kinh tế biển.	0,5 đ
-Dễ dàng giao thương với các châu lục bằng đường biển.	0,5 đ

Câu 2: (2 điểm)

-Mục đích thực hiện chính sách mở cửa nền kinh tế của Trung Quốc?	
+ Tăng cường trao đổi hàng hoá với thế giới.	0,5 đ
+ Thu hút vốn đầu tư nước ngoài.	0,5 đ
-Trong nông nghiệp, Trung Quốc đã thực hiện cải tạo và xây dựng mới đường giao thông, hệ thống thủy lợi, áp dụng kĩ thuật mới vào sản xuất, phổ biến giống mới nhằm mục đích tăng năng suất. Ngoài những việc làm trên, Trung Quốc còn thực hiện những chính sách gì để khuyến khích phát triển nền nông nghiệp?	
+ Giao quyền sử dụng đất cho nông dân.	0,5 đ
+ Miễn thuế nông nghiệp	0,5 đ

Câu 3: (2 điểm)

Vẽ 2 đường biểu diễn biểu hiện tốc độ tăng trưởng sản lượng than, điện của Đông Nam Á giai đoạn 2000-2010.

- Yêu cầu: Đúng, đủ, đẹp. Có tên biểu đồ, số liệu
- Sai, thiếu 1 chi tiết : -0,25 đ/chi tiết
- Sai loại : 00 đ
- Vẽ bút chì : - 0,5 đ

Chú ý : Học sinh trình bày theo cách khác, nhưng đủ ý vẫn được điểm tối đa**HẾT**